

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2024/HS-ST

Ngày: 27/09/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà M

Bà D

- *Thư ký phiên tòa:* Bà V – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà T- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 211/2024/TLST- HS ngày 12 tháng 08 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 09 năm 2024 đối với bị cáo:

TRƯƠNG VĂN P, sinh năm: 1987, tại: Q; Nơi thường trú: Khóm 4, thị trấn B, huyện V, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn Lam và bà Võ Thị Tuệ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Năm 2005 Công an thị xã B, huyện V, tỉnh Q lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn; Ngày 13/10/2008 Công an thị xã B, huyện V, tỉnh Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; Bị bắt, tạm giữ ngày 30/05/2024; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H; Có mặt.

* Bị hại:- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận H; Địa chỉ: Khu Trung tâm hành chính Quận số 8 Ngõ 6 B, phường T, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1975; Cư trú: P206-23 B, phường H, quận H, H. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1969; Cư trú: Số 35, ngõ 151/51 N, phường T, quận H, H. Vắng mặt.

- Ông Trương Bá T, sinh năm 1972; Cư trú: 61/142 Phú Viên, phường B, quận L, H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do bản thân không có công việc ổn định, không có nơi ở cố định. Quá trình đi lang thang qua khu vực Hồ Đ, Trương Văn P nhìn thấy tòa nhà CT1 Đ 3, phường H, quận H, thành phố H do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H đang quản lý, không có người ở vì vậy P nảy sinh ý định vào tòa nhà để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 4 giờ ngày 30/5/2024, sau khi chuẩn bị cò lê, tuốc lơ vít, P đi bộ một mình đến khu vực tòa nhà CT1 Đ 3, tại đây P chui qua khu vực cửa sổ kính bị vỡ từ trước ở phía mặt trước tòa nhà hướng ra đường 2.5 T và đi vào trong, lên tầng 17 của tòa nhà bằng cầu thang bộ ở giữa. Khi lên đến tầng 17, P vào khu vực phòng điện của tầng 17, dùng cò lê, tuốc lơ vít mang sẵn từ trước, tháo tổng số 79 (bảy chín) đoạn dây điện ở tủ điện tổng, sau đó cho vào bao tải dứa màu trắng vác lên vai đi bộ từ tầng 17 xuống tầng 2 tòa nhà. Trên đường đi xuống P có nhặt một số vỏ dây điện ở các tầng (mục đích để khi đến tầng 2 làm phương tiện trèo xuống dưới). Khi xuống đến tầng 2, P thả số dây điện lấy được xuống phía trước tòa nhà, còn số vỏ dây điện P buộc lại thành một dây dài và sử dụng trèo xuống phía dưới. Khi P trèo được xuống dưới đang đứng phía trước tòa nhà để chuẩn bị gom số dây điện lấy được vào bao tải thì bị bảo vệ là anh Nguyễn Đình S (sinh năm:1969; HKTT: 41, Ngõ 219 Đê Tô Hoàng, phường C, H, H; Chỗ ở: số 35, Ngõ 151/51 N, phường T, H, H) và cơ quan công an phát hiện bắt giữ. Quá trình bắt giữ có anh Nguyễn Trường G (sinh năm: 1987; HKTT và Chỗ ở: số 56, Ngõ 231 T, phố T, H, H) chứng kiến sự việc.

Vật chứng thu giữ của Trương Văn P, gồm có:

- 01(một) cò lê bằng kim loại tay cầm bằng cao su màu vàng dài 20cm,

- 01(một) tuốc lơ vít bằng kim loại dài 17cm;
- 01 điện thoại di động Nokia màu đen;
- 01 bao tải dừa màu trắng;
- 79(bảy mươi chín) sợi dây cáp điện, bao gồm:
 - 1) Dây cáp điện lõi kim loại (1x16)mm gồm:
 - + 11 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 30cm;
 - + 11 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 50cm;
 - + 28 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 100cm;
 - + 12 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 90cm;
 - + 05 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 150cm.
 - 2) Dây cáp điện lõi kim loại (1x50)mm gồm:
 - + 03 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 180cm.
 - 3) Dây cáp điện lõi kim loại (1x25)mm gồm:
 - + 03 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 100cm.
 - 4) Dây cáp điện lõi kim loại (1x10) mm gồm:
 - + 03 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 200cm;
 - + 03 đoạn sợi dây cáp điện mỗi đoạn dài 100cm.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Tại Kết luận định giá tài sản số 182 ngày 23/07/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H kết luận:

- 67 sợi dây cáp điện lõi kim loại, kích thước (1x16)mm (gồm: 11 sợi, loại dài 30cm; 11 sợi, loại dài 50cm; 28 sợi, loại dài 1m; 11 sợi, loại dài 90cm; 5 sợi, loại dài 1m50) trị giá 2.600.000 đồng;
- 03 sợi dây cáp điện lõi kim loại, kích thước (1x50)mm, loại dài 1m80 trị giá 750.000 đồng;
- 03 sợi dây cáp điện lõi kim loại, kích thước (1x25)mm, loại dài 1m trị giá 190.000 đồng;
- 06 sợi dây cáp điện lõi kim loại, kích thước (1x10)mm (gồm: 3 sợi, loại dài 2m; 3 sợi, loại dài 1m) trị giá 270.000 đồng.

Tổng số dây cáp điện được định giá có giá trị là 3.810.000 đồng (*bằng chữ: Ba triệu, tám trăm mười nghìn đồng*).

Qua điều tra, xác minh toàn bộ số dây cáp điện nêu trên của Chung cư CT1 Đ 3, quận H, H, H là tài sản thuộc sở hữu của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận H được Ủy ban nhân dân quận H giao quản lý công trình và tài sản nói trên. Ngày 25/7/2024, đại diện của Ban quản lý là anh Nguyễn Đức T (sinh năm: 1975; HKTT và Chỗ ở: P206 - 23 B, phường H, H, H) đã

nhận lại tài sản do P trộm cắp theo Quyết định xử lý vật chứng số 4627/QĐ-CQCSĐT ngày 25/7/2024 của Cơ quan điều tra. Về bồi thường dân sự: Ban quản lý dự án chưa có ý kiến gì về việc yêu cầu bồi thường dân sự. Ban quản lý sẽ rà soát thống kê đề nghị sau tại Tòa án nhân dân quận H.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen; 01 cờ lê bằng kim loại, tay cầm bằng cao su màu vàng dài 20cm; 01 tuốc lô vít bằng kim loại dài 17cm; 01 bao tải dừa màu trắng là tang vật của vụ án đã nhập kho vật chứng Công an quận H chờ xử lý.

Cáo trạng số 205/CT-VKSHM ngày 08/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Trương Văn P tội Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Trương Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 205/CT-VKSHM ngày 08/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đánh đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trương Văn P tù 06 tháng tù đến 10 tháng tù ;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê bằng kim loại tay cầm bằng cao su màu vàng dài 20cm, 01 tuốc lô vít bằng kim loại dài 17 cm, 01 bao tải dừa màu trắng.

- Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại khi có yêu cầu.

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà Kiểm sát viên đã đưa ra là đúng, không oan sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị hại: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Bá T và Ông Nguyễn Đình S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3]. Xét hành phạm tội của bị cáo: Tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận định giá tài sản. Đủ cơ sở kết luận: khoảng 5 giờ 30 phút ngày 30/5/2024 tại toà CT1 Đ 3, phường H, H, H, Trương Văn P đang có hành vi lén lút trộm cắp 79 sợi dây cáp điện trị giá 3.810.000 đồng của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 3.810.000 đồng của người khác khi bị cáo Trương Văn P có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã đủ yếu tố cấu thành phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trương Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự ổn định xã hội; Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo đã có thời gian quan sát và biết rõ Tòa nhà CT1 Đ 3 chưa có người đến sinh sống, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý, trông giữ tòa nhà đã lén lút chiếm đoạt tài sản là những sợi dây cáp điện tại tủ điện tổng của tầng 17 tòa nhà. Bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với

mục đích vụ lợi cá nhân thể hiện ý thức của bị cáo là xem nhẹ pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng để đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, nhân thân có 02 tiền sự đã hết thời hiệu, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Trách nhiệm dân sự:

Bị hại là Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 79 sợi dây cáp điện và nhất trí với kết luận định giá tài sản.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại: quá trình điều tra và đến thời điểm mở phiên tòa, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H có ý kiến về việc: đến thời điểm hiện tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H chưa thu thập đủ tài liệu, chứng cứ để thống kê được tổng giá trị thiệt hại xảy ra tại Tòa CT1 Đ 3, phường H, quận H, H của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận H khi Trương Văn P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30/05/2024, nên không thể cung cấp cho Tòa án được. Vì vậy, trường hợp Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận H thu thập đầy đủ tài liệu chứng cứ chứng minh thiệt hại thì sẽ có yêu cầu bồi thường đối với Trương Văn P và đề nghị giải quyết bằng vụ án dân sự khác sau.

Xét đây là sự tự nguyện của bị hại, không vi phạm điều cấm của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử dành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Trương Văn P.

Quá trình điều tra thể hiện: ông Trương Văn Tuyên và Nguyễn Đình Sơn là bảo vệ tại Tòa CT1 Đ 3. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H không có thỏa thuận nào về trách nhiệm dân sự khi xảy ra mất mát, thiệt hại về tài sản trong quá trình làm việc đối với ông Tuyên và ông Sơn. Ban quản

lý dự án đầu tư xây dựng quận H không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

[8]. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: - Khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử phạt: Trương Văn P 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/05/2024.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự: Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận H về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Trương Văn P.

*Biện pháp tư pháp: -Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen

-Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê bằng kim loại tay cầm bằng cao su màu vàng dài 20cm, 01 tuốc lơ vít bằng kim loại dài 17 cm, 01 bao tải dứa màu trắng.

(Biên bản giao nhận vật chứng số NK2024-0230 ngày 23/08/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H).

*Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận Hoàng Mai;
- Thi hành án quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

H

